



theo quy định tại Điều 476 Bộ luật Dân sự và Luật NHNN.

NHNN cũng công bố lãi suất tái cấp vốn là 13%/năm và lãi suất tái chiết khấu là 11%/năm áp dụng từ ngày 19/5/2008.

Theo Thống đốc NHNN cơ chế điều hành lãi suất thoả thuận và phương pháp xác định lãi suất cơ bản trước đây đã duy trì trong thời gian dài, lãi suất cơ bản là một trong những công cụ quan trọng của việc điều hành chính sách tiền tệ của NHNN nhưng không phản ánh thực chất quan hệ cung - cầu tiền tệ trên thị trường và không có tác dụng việc điều hành lãi suất tín dụng đối với hoạt động ngân hàng; đó cũng là một trong những nguyên nhân dẫn đến lạm phát tiền tệ.

hút được người gửi tiền nhưng đồng thời người gửi tiền cũng có thể nhận biết được "sức khoẻ" chia tốt của ngân hàng đó; ngược lại những ngân hàng lớn sẽ ấn định lãi suất huy động tiền gửi và cho vay thấp hơn các ngân hàng nhỏ hoặc thấp hơn 18%/năm sẽ thu hút được nhiều khách hàng; điều này cho thấy "sức khoẻ" của NH đó là tốt, nhờ tính thanh khoản cao và đáp ứng nhu cầu vốn cho khách hàng, mặc dù lợi nhuận của NH có thể giảm nhưng tăng trưởng tín dụng cao hơn. Với mức lãi suất cơ bản mới các NHTM sẽ có chính sách lãi suất thích hợp để thu hút tiền về và mở rộng tín dụng cho nền kinh tế.

Thứ hai: Lợi nhuận của các NH sẽ bị hạn chế ở mức nhất định, bởi lãi suất cho vay hiện nay của một số NH thường cao từ 18 - 19%/năm. Theo Báo Thanh niên số 136 ngày 15/5/2008 một số NH trên danh nghĩa lãi suất cho vay là 15%/năm nhưng kèm theo thu phí dịch vụ như 'phí thu xếp vốn', 'phí quản lý tín dụng' đối với khách hàng vay vốn, tính ra lãi suất khoảng 23%/năm; trong khi lãi suất cho vay tối đa theo quy định mới không quá 18%/năm; tất nhiên để hạn chế tình trạng này NHNN cần có các cuộc thanh tra, kiểm tra thường xuyên, buộc các NHTM phải tuân thủ về trần lãi suất cho vay, đề nghị NHNN cần có chỉ thị nghiêm cấm việc thu các loại phí vô lý trên và các loại phí khác không có trong Luật Các tổ chức tín dụng.

Thứ ba: Do lợi nhuận từ hoạt động tín dụng giảm, các NH sẽ đầu tư nhiều hơn để mở rộng các hoạt động dịch vụ ngoài dịch vụ tín dụng như dịch vụ thẻ, thanh toán chuyển tiền, bảo lãnh, bảo quản tài sản và vốn đầu tư, ủy thác, kinh doanh ngoại hối và vàng, cho thuê tài chính, bảo hiểm, bảo quản hiện vật quý, giấy tờ có giá, cho thuê tủ két sắt... để tăng thêm lợi nhuận; đó là sự phát triển tất yếu và bền vững cho

(Xem tiếp trang 10)

Cơ chế điều hành lãi suất tín dụng mới

VĂN TAO

Ngày 17/5/2008 Thống đốc Ngân hàng Nhà nước (NHNN) đã công bố Quyết định thay đổi cơ chế điều hành lãi suất tín dụng mới kể từ ngày 19/5/2008; theo đó:

- NHNN bãi bỏ quy định lãi suất trần huy động tiền gửi 12%/năm theo Công điện số 02 ngày 26/2/2008; bãi bỏ Quyết định số 546/2002/QĐ-NHNN ngày 30/5/2002 về thực hiện cơ chế lãi suất thoả thuận trong hoạt động tín dụng của các tổ chức tín dụng.

- Công bố quyết định lãi suất cơ bản là 12%/năm, mức lãi suất này được công bố hàng tháng hoặc thay đổi khi cần thiết; căn cứ lãi suất cơ bản, các ngân hàng thương mại (NHTM) được quyền ấn định lãi suất cho vay nhưng không quá 150%

Với cơ chế điều hành lãi suất tín dụng mới, theo dự đoán của các chuyên gia, sẽ có những thay đổi đáng kể trong hoạt động của các NHTM, tác động to lớn đến kiểm chế lạm phát và tăng trưởng bền vững cho nền kinh tế, mục tiêu hàng đầu của năm 2008 được Thủ tướng Chính phủ trình bày trước kỳ họp lần thứ 3 Quốc hội khoá XII vừa qua, đó là:

Thứ nhất: thời gian sau ngày 19/5/2008 các NHTM sẽ có điều chỉnh tăng lãi suất huy động và lãi suất cho vay nhưng lãi suất sẽ ổn định dần, không xảy ra tình trạng chạy đua tăng lãi suất huy động và lãi suất cho vay của các NHTM như những tháng đầu năm 2008 vừa qua; những ngân hàng thiếu vốn hoặc khả năng thanh khoản thấp sẽ có động thái ấn định lãi suất huy động và cho vay cao, nhờ vậy có thể thu

chuyển đổi chưa được quan tâm, chuẩn bị kỹ lưỡng hạn chế hiệu quả chuyển đổi. Việc thành lập các TCty ít nhiều còn mang tính hành chính. Một số DN được xác định là Cty mẹ, sở hữu số vốn chưa đủ lớn, thị trường còn nhỏ lẻ. Công tác quản lý nhà nước tại các DN "hậu CPH" còn thiếu thường xuyên, sát sao, kết quả sản xuất, kinh doanh của một số TCty chưa tương xứng với tiềm năng được giao.

Kinh nghiệm rút ra sau tiến hành sắp xếp, đổi mới DNNN: Cần thống nhất về mặt nhận thức và chỉ đạo thực hiện từ Trung ương đến thành phố và DN. Quá trình vận dụng cơ chế chính sách cần được nghiên cứu và cụ thể hóa cho phù hợp với điều kiện của từng địa phương. Công tác tuyên truyền, phổ biến cần được duy trì thường xuyên, liên tục đến các cấp, các ngành, DN và nhà đầu tư. Vai trò của người đứng đầu các tổ chức đảng, chính quyền, công đoàn, đoàn thanh niên tại các DN phải được gắn kết và đề cao trong việc tuyên truyền và triển khai thực hiện. Phải có chính sách động viên, khen thưởng cũng như kỷ luật kịp thời đối với các tổ chức.

2. Triển vọng và quyết tâm mới

Theo Quyết định 479/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 25/4/2007 về việc phê duyệt phương án sắp xếp đổi mới DN 100% vốn nhà nước, năm 2007 theo kế hoạch Hà Nội sắp xếp đổi mới 41 DN. Tuy nhiên do những khó khăn nên mới

hoàn thành sắp xếp CPH 20 DN, đạt 50% kế hoạch đề ra. Dự kiến năm 2008 CPH 40 DN, năm 2009 CPH 7 DN. Như vậy, sau khi hoàn thành kế hoạch vào cuối năm 2009, thành phố chỉ giữ lại 12 DN 100% vốn nhà nước hoạt động theo mô hình Cty TNHH NNMTV đối với DN công ích hoặc quản lý nhiều nhà cửa, diện tích đất đai lớn và nhạy cảm.

Để hoàn thành nhiệm vụ trên, giai đoạn 2007 - 2010, Hà Nội đã đề ra một số giải pháp: Quyết tâm cao trong chỉ đạo, thực hiện sơ kết, tổng kết định kỳ để nắm bắt khó khăn, kịp thời nghiên cứu giải pháp tổ chức thực hiện. Tiếp tục tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách mới của Nhà nước về sắp xếp, CPH cho tổ chức, cá nhân liên quan nhằm nâng cao nhận thức, tạo điều kiện triển khai tốt công tác sắp xếp CPH DN. Tổ chức nghiên cứu để xuất các cơ chế chính sách nâng cao hiệu quả sử dụng các nguồn lực về vốn, đất đai, tài nguyên và nhân lực của DN. Với mục đích chuyên môn hóa lao động, thu hút vốn phục vụ đầu tư phát triển hệ thống cơ sở hạ tầng xã hội của thủ đô đồng thời làm đại diện chủ sở hữu vốn nhà nước đầu tư tại các DN và các cơ sở kinh tế, Hà Nội đã xây dựng đề án thành lập Cty Đầu tư tài chính trực thuộc UBND thành phố, mong sớm nhận được sự ủng hộ, tạo điều kiện của Trung ương và Chính phủ ■

CHỐNG LẠM PHÁT...

(Tiếp theo trang 4)

80% các mặt hàng thiết yếu phục vụ đời sống người dân đang được cung cấp qua hình thức phân phối do tư thương lũng đoạn. Tình trạng này khiến Nhà nước không có công cụ để giải quyết tình hình khi có biến động về giá cả, cung cầu hàng hoá". Có người cho biết một số

hàng nhạy cảm đang được các DN và tư thương ghìm tồn kho chờ hết ngày 30/6 bung ra bán lấy lãi lớn. Cục đoan mà nói phải chăng Nhà nước và Bộ Công Thương phải có ngay những biện pháp quyết liệt kiểm tra tồn kho chống đầu cơ, tích trữ hàng hoá nhằm thu lời bất chính.

- Trước những yếu kém của việc quản lý thị trường lưu thông hàng hoá nội địa; khi chỉ còn 6 tháng nữa theo cam kết gia nhập WTO từ ngày

CƠ CHẾ...

(Tiếp theo trang 2)

ngân hàng.

Thứ tư: đối với mức lãi suất cho vay hiện hành tối đa là 18%/năm, tức là 1,5%/tháng được các DN cho là phù hợp với chi phí đầu vào của người vay vốn, nhưng nếu người vay chủ yếu dựa vào vốn vay để hoạt động sản xuất, kinh doanh thì khả năng đạt mức sinh lời thấp do chi phí vốn vay chiếm tỷ lệ cao trong tổng chi phí hoạt động kinh doanh, với mức lãi suất này cũng có khả năng sàng lọc các DN, người vay yếu kém; sự phả sản, sáp nhập, mua bán các DN là khó tránh khỏi trong cuộc cạnh tranh theo cơ chế thị trường.

Cơ chế điều hành lãi suất mới của NHNN và mức lãi suất cơ bản tại thời điểm hiện nay là phù hợp với thị trường, phù hợp với các quy định của pháp luật. Có thể đánh giá đây là một bước thay đổi trong điều hành lãi suất tín dụng, cùng với sử dụng các công cụ chính sách tiền tệ khác như dự trữ bắt buộc, tỷ giá, thị trường mở... sẽ giúp giảm tốc độ tăng giá (CPI) những tháng cuối năm 2008 và năm 2009, góp phần ổn định kinh tế vĩ mô và giảm bớt khó khăn cho các tầng lớp dân cư nghèo ■

1/1/2009, thị trường bán lẻ sẽ mở cửa rộng hơn cho các DN bán lẻ 100% vốn nước ngoài và cộng với 80% hàng hoá bán lẻ do tư thương trong nước chi phối, làm sao để bình ổn thị trường khi có biến động?

Có nghiên cứu đồng bộ về tổ chức lại hệ thống phân phối lưu thông hàng hoá trong tình hình mới (lạm phát cao) là điều hết sức cấp bách đối với các cơ quan quản lý của Nhà nước ■